TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 74/2021/HS-PT
Ngày: 14/9/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Yến.

Các Thẩm phán: Ông Vũ Thanh Tuấn và ông Nguyễn Văn Sơn.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:*** Ông Phạm Văn Vững - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 81/2021/TLPT-HS ngày 09 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo Phạm Văn D do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2021/HSST ngày 31/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Hải Dương.

Bị cáo kháng cáo:

Phạm Văn D, sinh năm 1983 tại thành phố D, tỉnh Hải Dương. Nơi cư trú: Khu dân cư L, phường K, thành phố D, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Khắc L, sinh năm 1952 và bà Phạm Thị K, sinh năm 1951; Gia đình bị cáo có 03 chị em, bị cáo là con út; có vợ là Trần Thị T, sinh năm 1983 và 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

- *Bị hại:* Anh Phạm Văn H, sinh năm 2000; trú tại: Thôn P, xã X, thành phố D, tỉnh Hải Dương (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Trần Thị L, sinh năm 1977; địa chỉ: Thôn P, xã X, thành phố D, tỉnh Hải Dương (là mẹ của anh Phạm Văn H, vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn D có giấy phép lái xe ô tô hạng C do Sở giao thông vận tải tỉnh Hải Dương cấp ngày 14/6/2016, làm nghề lái xe ô tô có kinh doanh vận tải. Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 30/12/2020, D điều khiển xe ô tô tải có mui, mầu sơn

xanh, tải trọng hàng hóa 4990 kg, biển kiểm soát (BKS): 34C-190.55 mang tên chủ xe Phạm Văn D, đi trên Quốc lộ 37 hướng thành phố D đi thị trấn G, huyện G. Mục đích đến cây xăng Tân Bình thuộc xã T, huyện G để đổ dầu cho xe ô tô. Khoảng 21 giờ 40 phút cùng ngày, khi đi đến Km 48+400 Quốc lộ 37 thuộc địa phận xã T, huyện G gần cây xăng Tân Bình, Dực bật đèn xi nhan chuẩn bị rẽ trái vào cây xăng thì quan sát thấy có 04 xe ô tô đi ngược chiều nên D giảm tốc độ chờ cho các xe ô tô này đi qua. Tại đây, mặt đường được trải nhựa tương đối bằng phẳng rộng 13 mét, giữa đường có kẻ vạch sơn nét đứt chia đôi lòng đường; tiếp giáp mép đường nhựa bên trái theo hướng đi của D là lề trạt bê tông rộng 1,5 mét; tiếp giáp với mép đường nhựa bên phải là lề đất cỏ rộng 1,5 mét; có một lối đi vào cây xăng Tân Bình rộng 150 mét. Lúc này, D quan sát thấy tại phần đường ngược chiều có xe mô tô đang đi đến (hướng từ thị trấn G đi thành phố D), việc chuyển hướng có thể gây nguy hiểm cho người và phương tiện khác, nhưng D đã không nhường đường mà điều khiển xe ô tô chuyển hướng rẽ trái để đi vào cây xăng Tân Bình. Khi xe ô tô đã đi sang đến phần đường bên trái theo hướng đi thì xe mô tô BKS: 18Z7-7962 do anh Phạm Văn H điều khiển đi đến đã va chạm vào thành thùng bên phải xe ô tô do D điều khiển làm xe mô tô đổ, anh Hào bị ngã xuống đường. Xe ô tô đi tiếp lên một đoạn thì dừng lại. Tại hiện trường, ở phần đường bên phải theo chiều thị trấn G đi thành phố D còn để lại dấu vết cày không liên tục làm bong lớp bột đá và nhựa đường do xe mô tô BKS: 18Z7-7962 đổ tạo lên dài 3,16 mét, điểm đầu của vết cày cách mép đường nhựa bên phải 2,56 mét, điểm cuối của vết cày tiếp giáp với bàn để chân bên phải người điều khiển của xe mô tô và cách mép đường bên phải 0,4 mét. Hậu quả, anh Phạm Văn H tử vong tại hiện trường trong tư thế nằm úp, mặt nghiêng sang phải, chân co và bị xe mô tô BKS: 18Z7-7962 đè lên chân, đầu chảy máu, dấu vết máu dạng vũng trên mặt đường kích thước 0,4 x 0,3 (m). Xe mô tô BKS: 18Z7-7962 đổ nghiêng phải trên mặt đường, toàn bộ phần đầu xe bị dập vỡ, cong đẩy theo chiều từ trước lại sau. Tại mặt ngoài thành thùng bên phải xe ô tô BKS: 34C-190.55 có vết xây xước bẹp lõm kim loại làm bong tróc lớp sơn bên ngoài, có chiều từ phải qua trái.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 306/GĐPY ngày 04/01/2021, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận nguyên nhân chết đối với anh Phạm Văn H: Chấn thương cột sống cổ (Gãy đốt sống cổ số 3, 4).

Kết luận Hội đồng định giá tài sản số 08/KLĐG-HĐ ngày 26/3/2021, Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự - UBND huyện G kết luận: Giá trị thiệt hại tài sản của 01 xe mô tô biển kiểm soát 18Z7-7962, nhãn hiệu JINCHENG, loại xe nữ, mầu sơn nâu, xe do Trung Quốc sản xuất năm 2001, xe cũ đã qua sử dụng, bị hư hỏng do tai nạn giao thông thời điểm tháng 12 năm 2020 là: 1.160.000 đồng (một triệu, một trăm sáu mươi nghìn đồng).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 23/2021/HS-ST ngày 31/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện G đã căn cứ điểm a khoản 1, khoản 5 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 41; Điều 38 của Bộ luật Hình sự (BLHS), xử phạt bị cáo Phạm Văn D 13 tháng tù về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Ngoài ra bản án còn tuyên hình phạt bổ sung, án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 03/6/2021, bị cáo D kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo D giữ nguyên kháng cáo, xuất trình biên lai nộp án phí sơ thẩm, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) xem xét bị hại có một phần lỗi, chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) tỉnh tham gia phiên tòa sau khi phân tích các tình tiết trong vụ án xác định cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Phạm Văn D về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS có căn cứ, đúng pháp luật. Cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (TNHS) cho bị cáo. Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo tự nguyện nộp án phí, nên đề nghị áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 BLHS. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ có nơi cư trú rõ ràng, có tình tiết giảm nhẹ mới. Do vậy, đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng Hình sự (BLTTHS), chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, xử phạt bị cáo D 13 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 26 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm; Sửa thời gian áp dụng hình phạt bổ sung tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật; Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Kháng cáo của bị cáo Phạm Văn D trong thời hạn luật định, là kháng cáo hợp lệ nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại cấp sơ thẩm, phù hợp với lời khai của đại diện bị hại, người làm chứng, tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 40 phút ngày 30/12/2020, Phạm Văn D có giấy phép lái xe ô tô hợp lệ, điều khiển xe ô tô tải BKS: 34C-190.55 đi trên Quốc lộ 37 hướng thành phố D đi thị trấn G, huyện G. Khi đến Km số 48+400 Quốc lộ 37 thuộc địa phận xã T, huyện G, mặc dù quan sát thấy tại làn ngược chiều có xe mô tô BKS: 18Z7-7962 do anh Phạm Văn H điều khiển đang đi đến, việc chuyển hướng có thể gây nguy hiểm nhưng D vẫn điều khiển xe ô tô chuyển hướng rẽ trái đi vào cây xăng Tân Bình, làm đầu xe mô tô do anh Hào điều khiển đã va

chạm vào thành thùng bên phải xe ô tô do D điều khiển làm xe mô tô đổ, anh Hào bị ngã xuống đường. Hậu quả anh H tử vong tại hiện trường, xe môtô BKS: 18Z7-7962 bị hư hỏng thiệt hại 1.160.000 đồng. Hành vi của bị cáo khi chuyển hướng xe đã không đảm bảo an toàn, không nhường đường cho xe đi ngược chiều, vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 15 của Luật giao thông đường bộ, hậu quả làm 01 chết người. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Phạm Văn D về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.Về tội danh bị cáo không kháng cáo và VKSND không kháng nghị.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo D xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết nào tăng nặng trách nhiệm hình sự và được Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đầy đủ tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Bị cáo thành khẩn khai báo, tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại và có bố đẻ được Nhà nước tặng thưởng huy chương theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo tự nguyện nộp án phí sơ thẩm, nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Xét về nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn: Lỗi chính thuộc về bị cáo, tuy nhiên bị hại cũng có một phần lỗi là điều khiển xe mô tô không có giấy phép lái xe theo quy định, không chú ý quan sát và làm chủ tốc độ đã vi phạm vào khoản 9, khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ. Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng. Sau khi gây tai nạn đã tích cực, tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại 130 triệu đồng, được đại diện bị hại xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự; tại cấp phúc thẩm có tình tiết giảm nhẹ mới. Do vậy, HĐXX xét chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo như ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa: sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt, xử bị cáo 13 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách cũng đủ tác dụng giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội, đồng thời thể hiện sự nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Do sửa án sơ thẩm về hình phạt nên sửa thời gian chấp hành hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo hành nghề lái xe ô tô trong thời hạn 1 năm kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

[5] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[6]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, HĐXX không xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1.Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự;

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Phạm Văn D; Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 23/2021/HSST ngày 31/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Hải Dương về phần hình phạt đối với bị cáo Phạm Văn D.

2. Điều luật áp dụng và hình phạt:

2.1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự;

2.2. Xử phạt bị cáo Phạm Văn D 13 (Mười ba) tháng tù, cho hưởng án treo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", thời gian thử thách 26 (hai mươi sáu) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (Ngày 14/9/2021).

Giao bị cáo Phạm Văn D cho Ủy ban nhân dân phường K, thành phố D, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

3. Hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo Phạm Văn D hành nghề lái xe ô tô trong thời hạn 1 năm kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (14/9/2021).Tiếp tục quản lý giấy phép lái xe của bị cáo tại hồ sơ vụ án.

4.Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo Phạm Văn D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (Ngày 14/9/2021)./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- TAND huyện G;
- CQCSĐT, CQTHAHS-CA huyện G;
- VKSND huyện G;
- Chi côc THADS huyện G;
- Bị cáo;
- Đại diện bị hại;
- Lưu Tòa; Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Vũ Thị Yến